*Mẫu số 03-QĐHG (kèm theo Công văn số 235/TANDTC-PC ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)*

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NGUYÊN BÌNH**<br>**TỈNH CAO BẰNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập –Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 16/2023/QĐCNTTLH | *Nguyên Bình, ngày 03 tháng 8 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Triệu Thị B và anh Lý Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 6 năm 2023 của chị Triệu Thị B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Chị Triệu Thị B; Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Xóm C, xã K, huyện Nguyên B, tỉnh Cao Bằng

- *Người bị kiện:* Anh Lý Văn T; Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Xóm C, xã K, huyện Nguyên B, tỉnh Cao Bằng

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Triệu Thị B và anh Lý Văn T cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị B và anh T xác nhận anh chị có 02 con chung tên Lý Bảo N, sinh ngày 30/11/2011 và Lý Bảo L, sinh ngày 04/3/2017, hiện nay hai con chung đang ở với anh T. Chị B và anh T thống nhất sau khi ly hôn, anh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung Lý Bảo N và Lý Bảo L đến khi các con chung đủ 18 tuổi, chị B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 1.000.000 đồng/tháng/con (Một triệu đồng/tháng/con). Thời điểm cấp dưỡng là ngày 15 hằng tháng, kể từ tháng 8 năm 2023.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị B và anh T thống nhất anh chị tự thỏa thuận về tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về chi phí hòa giải:* Chị B và anh T không phải chịu chi phí hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 9 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã K;
- Hòa giải viên;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Thu Lịch**